

年 月 日
Năm Tháng Ngày

保護者 様
Kính gửi : Quý phụ huynh

(Tên trường học) 学校 校長
Hiệu trưởng

持久走指導・マラソン大会のお知らせ
Thông báo về lễ hội chạy Maratông và chạy bền

マラソン大会を下記のとおり実施いたします。また、大会に向けて、____月から体育（保健体育）の授業等で持久走の練習が始まります。つきましては、下記の事項をご理解の上、持久走指導・マラソン大会参加承諾書を 月 日までに担任まで提出してください。

Nhà trường tổ chức lễ hội chạy Maratông như dưới đây. Và bắt đầu luyện tập chạy bền trong giờ thể dục từ tháng để hướng tới lễ hội chạy Maratông.

Xin các phụ huynh hiểu rõ nội dung thông báo dưới đây và nộp giấy đăng ký tham gia chạy maratong, luyện chạy bền cho giáo viên chủ nhiệm đến ngày____tháng_____.

※心臓疾患、腎疾患、貧血、喘息、てんかん等の病気のある人は、かかりつけの医師と相談してください。

Nếu học sinh có những bệnh như bệnh tim, bệnh thận, bệnh thiếu máu, bệnh hen suyễn, bệnh co giật v.v.. thì hãy trao đổi với bác sĩ.

記

Ký

1. 日 時	年	月	日	()
Ngày giờ	Năm	Tháng	Ngày	(thứ)
	午前	時	分	～ 時 分
	Buổi sáng	giờ	phút	～ giờ phút

(雨天の場合____月____日に延期します。)

(Nếu trời mưa thì chuyển sang tháng____ngày____.)

※上記のほか、授業や業間休みなどに持久走の練習を行います。

Ngoài ra việc luyện tập chạy bền sẽ được tổ chức trong giờ học, giờ giải lao.

2. 場 所	学校 周辺
Địa điểm	Xung quanh trường

持久走指導・マラソン大会 参加承諾書

Giấy nhận lời tham gia lễ hội chạy Maratông và hướng dẫn chạy bền

1. 持久走の練習に参加しますか？（どちらかに○）

Có tham gia luyện tập chạy bền không? (Khoanh tròn○ vào một trong hai)

持久走の練習に 参加します

Luyện tập chạy bền Có tham gia

参加しません (理由)

Không tham gia (Lý do)

2. 持久走の練習に参加する児童（生徒）の健康状態はどうですか？（どちらかに○）

Tình trạng sức khỏe của học sinh tham gia luyện tập chạy bền như thế nào? (Khoanh tròn○ vào một trong hai)

健康状態は 良好である

Tình trạng sức khỏe Tốt

良好ではないが医師の許可を受けている

Không tốt nhưng bác sỹ cho phép tham gia

(症状 Tình trạng bệnh)

3. マラソン大会に参加しますか？（どちらかに○）

Có tham gia lễ hội chạy Maratông không? (Khoanh tròn○ vào một trong hai)

マラソン大会に 参加します

Lễ hội chạy Maratong Có tham gia

参加しません (理由)

Không tham gia (Lý do)

4. 持久走の練習・マラソン大会で注意してほしいことがありましたら、記入してください。

Nếu cần chú ý thêm tại lễ hội chạy Maratông , khi luyện tập chạy bền, xin hãy ghi vào đây.

年	組	番	児童（生徒）氏名
Lớp	Nhóm	Số	Họ tên của học sinh

保護者氏名	印
Họ tên của phụ huynh	Đóng dấu